

# ĐƯA CON DỊ CHÚNG

Lúc gần đây báo chí và các đài TV Việt ngữ bán tán xôn xao về ông Phó Thủ Tướng Đức gốc Việt. Tôi thật sự cảm động muốn khóc, không phải vì ông là người có tài, đẹp trai, ăn nói khôn ngoan hay làm lớn mà vì nếu cha mẹ nuôi không mang ông về Đức, chắc hôm nay ông cũng đã là kẻ lang thang đầu đường xó chợ ở một nơi nào đó trên đất nước Việt Nam. Bạn tôi muốn kể cho quý vị nghe về một đứa trẻ bụi đời, lang thang đầu đường xó chợ trên đất Hoa Kỳ, nhờ mẹ nuôi Việt Nam mang về chăm sóc, dạy dỗ đã trở nên người hữu dụng. Tôi lượm được thằng Michael ở bên xa lộ 45 South Trên đường từ Houston đi Clear Lake. Đạo đó vào khoảng năm 1982, tôi mới ra trường và bắt được một job thơn phức làm cho cơ quan NASA ở Houston trong Mision Control Center, do một ông bạn học cùng lớp giới thiệu. Cuộc đời tôi gặp bao nhiêu là may mắn bất ngờ, đúng là trời cho. Cho nên tôi vẫn nhớ ơn ông Trời, cố gắng học làm người tử tế, dù có chịu thiệt thòi một chút cũng cam lòng.

Số là hôm đó tôi đi làm trễ, vừa từ xa lộ rẽ vô NASA road 1, thấy một thằng nhóc đi bộ lang thang bên lề đường, vai mang túi sách to tướng, kiêu túi sắc quân đội, như ngày xưa tôi nhận được khi mới vào trường Võ Bị. Nhóc đưa ngón tay cái lên ngoắc ngoắc xin quá giang. Tôi vội dừng xe lại hỏi:

-Mày muốn quá giang hả?

-Yes, Sir!

Hắn vội vã quăng cái “sắc” quần áo ra sau xe truck, với tay mở cửa và nhảy phóc lên ngồi cạnh tôi. Mùi mồ hôi bốc lên nồng nặc. Không chịu nổi, tôi phải quay vội cửa kiếng xe xuống.

Tôi hỏi chàng “Trẻ Tuổi Bụi Đời”:

-Mày muốn đi đâu?

-Đi đâu cũng được!

-Nhà mày ở đâu?

-Tôi không có nhà, mới từ OMAHA quá giang xe xuống đây.

Tôi nghĩ trong bụng: "Gặp thứ thiệt rồi".

-Tao phải đi làm bây giờ, thôi tao thả mày xuống Clear Lake Park, ở đó có đủ cả phòng vệ sinh và chỗ che mưa nắng đến trưa tao kiếm cái gì cho mày ăn.

Bà xã tôi hay cần nhằn về vụ cho mấy tay “bụi đời” quá giang xe. Kể ra thì cũng nguy hiểm, chẳng may gặp anh chàng khủng nào đó coi mạng người như cỏ rác, vậy là giống như trúng giao cho ác! Nhưng tôi quan niệm khác, sống chết có số, ngày xưa lúc còn xông pha trận mạc, mình đâu có tránh đạn được, toàn là đạn tránh mình thôi. Cho nên mỗi khi lái xe một mình, gặp người xin quá giang, nếu thuận tiện tôi vẫn “dzót” như thường. Kể như đèn ơn những người từng cho tôi quá giang hồi mới chân ướt chân ráo bước chân đến đất Mỹ này. Hồi đó, mỗi ngày đi làm phải lội bộ hàng mấy cây số trên đường đầy tuyết. Nếu gặp xe nào cho quá giang thôi mừng hết lớn.

Từ sở làm đến hồ Clear Lake chỉ mất vài phút lái xe, tôi vẫn hay ra đó ăn trưa, dõn với mấy con chim hải âu bằng cách liệng lên cao một miếng bánh mì sandwich thế là cả đám nhào xuống kiếm mồi, bu lại chung quanh, tôi chỉ vung tay ra cũng túm được một chú. Đôi khi buồn ngủ quá bèn đánh một giấc như “Những Ngày Xưa Thân Ái”.

Buổi trưa tôi mua 2 phần ăn rồi lái xe đi kiếm “Chàng Bụi Đời”. Đậu xe vào parking, nhìn ra mấy bàn picnic sát bờ hồ, thằng nhóc ngồi đó đang chăm chú xem cuốn album cũ nát. Thấy tôi đến, nhóc vội đứng lên chào và rất mừng rỡ, có lẽ vì túi đồ ăn khá lớn tôi mang đến. Hắn đưa cho tôi cuốn album và giải thích:

-Tôi thấy sau kiếng xe của ông có gián cái huy hiệu nhảy dù, chắc ông là người Việt Nam?

-Sao mà biết?

-Ba tôi cũng từng chiến đấu ở Việt Nam, trên mũ cũng có cái huy hiệu giống như cái ông gián sau xe. Đây ông xem có đúng không?

Hắn vừa nói vừa chỉ vào tấm hình chụp một chàng lính Mỹ mặt non choẹt, trên dưới 25 tuổi, đầu đội mũ đỏ của lính nhảy dù Việt Nam thời xưa, cổ áo mang hai bông mai vàng đang hoàng. Nếu không có cái mặt Mỹ ai dám bảo không phải là lính nhảy dù VN?

Tôi nhìn tấm hình thấy quen quen, đúng là thằng Doug Salvatore, Trung Úy trong ban Cố Vấn của tiểu đoàn tôi. Sở dĩ tôi nhớ tên anh ta vì hắn hiền khô ít nói, rất thích đội chiếc mũ đỏ nhảy dù lệch hẳn qua một bên, gặp ai trong tiểu đoàn bất kể cấp bậc, cũng dơ tay chào miệng lảm nhảm “hãy dù kú gắn”. Ai cũng cười hiểu rằng hắn muốn nói “Nhảy Dù cố gắng”, Doug cũng cười theo. Hắn hiền khô ít nói, nhưng mỗi khi nhờ gì hắn đều giúp đỡ tận tình, từ việc gọi hải pháo, phi vụ oanh kích, máy bay tải thương đến xin vật liệu xây cất doanh trại. Mấy chiếc xe của tiểu đoàn hết bình điện muốn nổ máy, kêu hắn đến là xong ngay, đẩy xe chạy băng băng một chút xíu, thả chân số là nổ máy liền. Hắn có thêm một biệt danh khác là “cargo 5 tấn”, ý nói mạnh như xe vận tải 5 tấn. Thỉnh thoảng hắn còn mua tặng tôi cả đồ trong PX nữa. Lính trong tiểu đoàn gọi hắn là “Đất”. Biệt danh đó cũng gần giống với tên thật. Mỗi lần gọi “Đất” hắn chỉ nhe răng ra cười. Sau

này biết được ý nghĩa của chữ “Đất” hẳn càng thích thú hơn, Một lần tôi hỏi hẳn, sao tên của bạn là Salvatore, hơi giống như Salvadore vậy, thế bạn có phải gốc Nam Mỹ không? Hẳn nói chẳng có liên quan gì cả, tổ tiên hẳn đến từ Tây Ban Nha. Hẳn đã cứu tiểu đoàn tôi nhiều lần trong các cuộc hành quân thời “Mùa Hè Đỏ Lửa” nhờ xin được kịp thời những phi vụ yểm trợ vũ bão từ đê thất hạm đội hay từ căn cứ Utapao bên Thái Lan.

Trong trận giải cứu An Lộc, tuyến phòng thủ của đại đội bị chọc thủng. Tôi bị một mảnh cối vào bụng, cắt hết nửa lá gan, máu ra lênh láng. Thăng Đất một tay bắn M16, một tay kéo tôi vào gốc cây cao su. Hẳn xin trực thăng tải thương vào bệnh viện dã chiến Mỹ, nếu không tôi chắc đã đi luôn rồi. Tôi mang ơn cứu tử của Đất từ ngày ấy. Sau trận An Lộc, hẳn về Mỹ. Tôi mất liên lạc với hẳn từ ngày tan hàng. Bây giờ lại gặp con hẳn ở đây, đúng là số Trời. Tôi mừng rỡ ôm lấy thăng bé, hỏi cuống quýt:

Tao là bạn của Doug, ba mày bây giờ ở đâu?

Hẳn rơm nước mắt:

-Ba tôi chết cách nay 5,6 năm rồi.

-Kể tao nghe đi, sao vậy?

-Ông bị đụng xe trên xa lộ bởi một người say rượu, chết ngay tại chỗ.

-Má mày đâu mà để mày đi lang thang như vậy?

-Má tôi có chồng khác, tôi không thể sống với cha ghẻ nên bỏ nhà ra đi.

-Mày đi má mày có biết không?

-Cả nhà còn ngủ, nào ai biết.

-Mày còn nhớ số phone nhà không.

-Tôi có đây, nhưng giá nào tôi cũng không về đâu.

-Tao đâu có nói là bắt mày về nhà, chỉ là gọi cho má mày yên tâm thôi, để bà khỏi báo cảnh sát, mày hiểu không?

-Dạ hiểu.

-Thôi được rồi, quãng đờ đạc lên xe rồi đi theo tao.

Tôi dẫn thăng bé lại Motel 6 và book cho nó một đêm, thăng thăng tính kế giúp đỡ. Dù sao nó cũng là con của người bạn đã có ơn cứu mạng với tôi, tôi quyết tâm cứu lại con bạn. Có câu của Phật dạy “xây 7 cái gì gì đó, cũng không bằng cứu cho một người” \* Biết đâu cha nó đã dẫn nó lại cho tôi? Tôi dặn thăng bé, tắm rửa sạch sẽ, thay quần áo đàng hoàng, chờ tôi sẽ tới đón nó trong vòng 2 tiếng đồng hồ nữa. Tôi lái xe về sở, nói chuyện hoàn cảnh của thăng nhóc với xếp và mấy người bạn làm cùng nhóm, xin xếp cho nghỉ vài ngày để giúp đỡ nó. Mỗi người khuyên một câu, đại khái nói tôi phải cẩn thận với mấy đứa trẻ bụi đời. Chúng nó có cả ngàn chuyện rắc rối, hút sách, đánh lộn, cướp giựt, có khi nó còn thua ngược lại là mình lợi dụng làm chuyện bậy bạ v.v.. Tôi đã quyết

tâm cứu nó nên bỏ ngoài tai tất cả những lời khuyên chân thành đó. Tôi chờ thằng nhóc vào sở và giới thiệu với mọi người, đồng thời gọi điện thoại cho mẹ nó, cho biết nó đang đứng cạnh tôi và muốn nói chuyện với bà.

Tôi tránh ra một nơi để hai mẹ con nói chuyện được tự nhiên. Một lúc sau trở lại, nhóc nói mẹ nó muốn được tiếp chuyện tôi. Bả ngỏ ý trao toàn quyền cho tôi và cầu xin tôi giúp cháu, bởi vì đời sống trong nhà bà như ở địa ngục, cha ghẻ con ghẻ không ngày nào là không gây gỗ nhau. Tôi chấp nhận lời khẩn cầu của bà, yêu cầu bà viết cho tôi tờ giấy, giao thằng Mike cho tôi, hứa không kiện tụng gì cả và phải có thị thực chữ ký đảng hoàng. Tôi cho bà địa chỉ nhà tôi, số điện thoại sở và phone nhà, cần gì cứ gọi cho tôi biết. Tôi nghĩ, có thể sẽ gặp rất nhiều rắc rối sau này, nhưng chấp nhận vậy. Xưa kia tôi đã từng chấp nhận biết bao rủi ro nguy hiểm khi ra trận, bây giờ có chút đình nhăm nhò gì?

Tôi phân vân không biết có nên nói thiệt với bà xã không? Chắc phải nói rồi, nhưng dẫn nó về nhà chắc là bà không thể nào chấp nhận được. Đành phải gọi thằng nhỏ lại bà chị. Chị có một quán ăn VN. Khi còn ở quê nhà, chị cũng mở nhà hàng nho nhỏ, từng nuôi nhiều tay anh chị trong quán cho nên du đãng không đưa nào giám phá phách hay đòi đóng hụi chết! Tính tình chị phóng khoáng cởi mở, mấy đứa du thủ du thực đều nể mặt. Buổi chiều, tôi dẫn thằng nhóc lại nhà hàng, kêu cho nó một đĩa cơm đồ biển thật to, thằng nhóc chỉ ăn một loáng là hết sạch, như thể đã nhịn ăn cả tháng rồi. Dặn nó ăn xong cứ ngồi đó. Đợi vãn khách, tôi gặp chị, nói rõ hoàn cảnh của nó xin chị mở rộng tay cứu giúp nó, chỉ có chị mới giúp được nó thôi. Xin chị cho nó một chỗ ở tạm, còn mọi thứ khác tôi sẽ lo. Chị hơi lưỡng lự một chút, thờ dài:

-Thôi được, sau khi đóng cửa tiệm, cậu chờ nó về nhà, chúng ta sẽ nói chuyện với nó.

Tôi mừng rỡ quá xá, cảm ơn chị rối rít, tôi quay đi để che giòng lệ tuôn trào, chị lúc nào cũng quan tâm và che chở bao bọc tôi. Cha mẹ mất sớm, chị săn sóc và nuôi nấng tôi như mẹ, lúc nhỏ tôi vẫn sống với chị cho đến khi nhập quân ngũ. Những lần bị thương thập tử nhất sinh chị vẫn là người bên cạnh tôi. Lớn lên mỗi khi gặp rắc rối trong cuộc đời, tôi đều chạy đến chị. Thật là Ông Trời đã cho tôi một bà chị để thay thế mẹ. Chị góa chồng từ năm 1970, ở vậy nuôi ba đứa con trai. Tôi và gia đình chị đã may mắn thoát được trong những giờ phút cuối cùng của miền nam, nhưng đứa con thứ nhì của chị đã ra đi vĩnh viễn trên đường vượt biên, trong lúc con tàu còn lênh đênh trên đại dương. Qua Mỹ, hai chị em xin được việc làm trong một nhà hàng tàu. Chị phụ nấu bếp, còn tôi làm chân “chạy bàn”. Chị bắt tôi phải đi học, chỉ cho làm cuối tuần thôi. Nhiều khi thấy chị vất vả quá, tôi xin chị cho tôi nghỉ học để phụ giúp gia đình nhưng chị cương quyết từ chối. Chị nhắc nhở tôi đó là bổn phận của chị đã được cha mẹ giao phó trước khi nhắm mắt, phải lo cho tôi ăn học đến nơi đến chốn, thành gia thất đảng hoàng, nếu không sau này làm sao nhìn mặt các người nơi suối vàng. Mỗi năm, vào ngày giỗ cha mẹ, chị bắt

tôi phải thề trước vong linh các người là không được bỏ học dù bất cứ hoàn cảnh nào, cho nên tôi cố gắng học, vật lộn với tiếng anh tiếng u, những phương trình đại số và toán giải tích. Những thứ đó chỉ còn lơ mờ trong trí óc cằn cỗi của tôi sau bao nhiêu năm lặn lội ngoài chiến trường. Nhiều khi làm bài không kịp phải ngủ đêm ngay tại trường trong các phòng học. Có lần mệt mỏi quá, tôi đã ngủ gục khi lái xe về nhà, rõ ràng tôi đã thắng xe lại khi đến đèn đỏ, thế mà vẫn tông vào đít xe trước mặt. Báo hại phải năn nỉ chủ xe rồi bỏ tiền túi ra thường. Đã bao lần tôi muốn bỏ cuộc nhưng tôi tự nhủ “Nhảy dù cố gắng!” nhưng phần lớn vẫn là không muốn phụ lòng mong ước của chị. Ngày tôi ra trường, khi nhìn thấy tôi được gọi tên lên lãnh bằng, chị là người la to nhất hơn cả mấy đứa nhóc. Chị sung sướng hơn cả tôi, tôi ra trường, nhưng mảnh bằng là của chị, công lao là của chị. Hai chị em ôm nhau chụp hình kỷ niệm mà nước mắt chị ướt trên ngực áo tôi. “Thế là tâm nguyện của chị đã thành, chỉ còn việc cưới vợ cho cậu nữa là xong” chị nói với tôi như thế trong buổi tiệc ăn mừng. Tôi đã già đầu rồi, bao nhiêu năm chiến trận, đã từng chỉ huy hơn một đại đội nhảy dù, thế mà chị vẫn nghĩ tôi còn con nít.

Trở lại chuyện thằng nhóc, 10 giờ tối, tiệm bắt đầu dọn dẹp đóng cửa. Tôi dẫn nhóc lại giới thiệu với chị và xin phép chị chở thằng nhóc về nhà trước. Tôi cắt nghĩa qua loa về phong tục tập quán của người Việt, kính trọng người lớn tuổi hơn mình, nhất là người già cả, thế nào là tiên học lễ hậu học văn, kính trên nhường dưới. Những điều căn bản đạo đức của người Việt không tìm thấy trong sách giáo khoa ở trên đất Mỹ này. Nhóc hứa với tôi từ nay sẽ chăm chỉ học hành không la cà hút sách nữa. Nghe vậy tôi cũng yên lòng. Tôi thấy thương nó như chính con tôi vậy.

Buổi tối, cả nhà quây quần trong phòng family room. Thằng nhỏ được mang ra trình diện:

-Đây là Mike, còn đây là bà Ánh, hai người con của Bà là Dũng và Trí.

Cả nhà bắt tay nhau và nói lời chúc tụng xã giao. Bà chị tôi dặn thằng Mike:

-Từ nay con gọi ta là Má Ba, mặc dù tên của ta là Ánh, ta đã nhận con là con, ta sẽ đối xử với con như hai đứa con của ta, con có chịu không?

Thằng nhóc nói lý nhí:

- Yes Má Ba.

-Con bao nhiêu tuổi?

-Dạ 13.

-Thằng Trí 16 là anh Hai, Thằng Mike ta đặt tên VN là Mai là anh Ba, thằng Dũng trẻ nhất 12 tuổi là Út cũng gọi là thằng Tư nghe chưa. Tất cả đều dạ ran, Thằng Mike chẳng hiểu đầu đuôi ra sao tôi phải cắt nghĩa cho nó hiểu.

- Con lớn nhất của Má Ba nick name gọi là Number two, nó được gọi là number three, trên thang Tư một bậc. Nó thắc mắc sao không có number one. Má Ba trả lời đó là luật lệ. Còn luật nữa là ở nhà chỉ nói tiếng Việt thôi. Bắt Đầu từ ngày mai, thằng Mai cũng phải nói tiếng Việt. Má Ba cho một đặc ân, trong mấy tháng đầu, nếu thằng Mai không biết tiếng Việt cho phép thằng Hai và thằng út nhắc nhở.

Chị tôi nói tiếp:

-Ngày mai cậu Út dẫn thằng Mai đi xin học, về nhà phải học và làm bài tới 9 giờ tối, sau đó muốn coi TV hay làm gì khác tùy ý, 10 giờ tối phải đi ngủ. Chúa Nhật phải đi lễ sớm, thằng Mai phải ghi danh học Việt Ngữ ở trường Nhà Thờ như hai đứa kia. Thằng Út lên dọn phòng cho thằng Mai ngủ.

Tôi cười nói với chị:

- Toàn là “phải” này “phải” kia y như bà “xếp” của em vậy. Thằng Mai “phải” nghe lời Má Ba nghe chưa!

Nhóc vội vàng trả lời: “Yes, Sir!”

Chị lườm tôi:

-Mấy đứa này phải dạy kỹ càng như vậy mới được, còn không vào lỗ tai này ra lỗ tai kia mất cậu ơi!

Hướng về thằng Mai chị tôi hỏi:

-Sao mày bụi đời.

Thằng Mai rớm nước mắt, ngập ngừng một lúc mới thốt nên lời:

-Má Ba ơi, con rất cô đơn và buồn khổ, lớn lên không cha. Cha ghẻ của con là một người cộc cằn, khó tánh, và nghiện rượu, trong nhà cãi lộn xảy ra hàng ngày. Tất cả giận dữ của mẹ và cha ghẻ đều đổ lên đầu con. Cuối cùng con phải bỏ nhà ra đi.

-Rồi mày ở đâu, làm sao mà sống?

-Con phải ngủ dưới gầm cầu hay trốn vào mấy căn nhà bỏ trống. Ăn cắp đồ, lục thùng rác hay bán cần sa ma túy để kiếm sống.

Chị xoa đầu thằng nhóc và khuyến khích nó rồi dẫn tôi đến thấp nhang bàn thờ cha mẹ, hứa sẽ chăm nuôi thằng Mai như con chị. Chị nói với tôi có lẽ Chúa mang thằng Mai cho chị, để an ủi chị những lúc thương nhớ thằng con đã bỏ chị ra đi. Thế là chị lại có ba đứa con như xưa. Tôi thấy chị lau vội hai giọt nước mắt vừa lăn trên má.

Bà chị tôi áp dụng luật lệ giang hồ và rất nghiêm khắc với mấy đứa con. Anh rể tôi qua đời từ khi mấy đứa còn rất nhỏ. Anh là một Phật tử thuần thành, vẫn hay đi Chùa vào những dịp lễ lớn. Chị là con chiên của Chúa, hai người khác đạo nhưng vẫn sống với nhau hòa thuận, đạo ai nấy giữ, mấy đứa con thì vừa cho đi nhà thờ vừa cho đi chùa. Sau khi anh mất chị ở vậy, làm ăn vất vả để nuôi con ăn học. Qua Mỹ, tôi và chị đi làm công một thời gian, hai chị em để giành được một số vốn nhỏ rồi mở tiệm ăn Việt Nam. Bạn bè Mỹ của mấy đứa cháu đến nhà chơi phải nói tiếng Việt và ăn đồ ăn Việt Nam. Có lần chị giải thích với mấy đứa con:

-Chúng mày tới nhà bạn phải nói tiếng Mỹ, tiếng của cha mẹ chúng nó phải không? Ăn đồ ăn của cha mẹ chúng nó phải không? Vậy thì chúng nó cũng phải nói tiếng Việt và ăn đồ ăn của tao, thế mới công bình chứ.

Mấy đứa con hết ý luôn.

Mấy đứa nhóc Mỹ ăn đồ ăn VN riết rồi đâm ghiền, món gì cũng không từ, nước mắm, mắm tôm cũng mê luôn. Chúng gọi mắm tôm là mắm “con chuột”. Chỉ một thời gian ngắn, thằng Mai đã có thể nói chuyện thông thường hằng ngày bằng tiếng Việt. Nó lớn lên trong tình thương gia đình của chị tôi, nó rất hãnh diện có một mái nhà ấm cúng và một người mẹ thương yêu chăm sóc cho nó. Ngày thường cả ba đứa nhỏ đều đi học. Ngày Chúa Nhật, sáng đi lễ nhà thờ rồi theo học lớp Việt ngữ tại đó, chiều đi lên chùa học võ VOVINAM và học Hướng Đạo. Ngày này qua tháng nọ, thằng Mai đã thành một đứa nhỏ Việt Nam từ cách ăn nói lễ phép, đi thưa về trình hấn hỏi, biết khoanh tay chào người lớn tuổi, biết cầm hai tay dâng đồ ăn cho Má Ba, biết quỳ lạy trước bàn thờ cha mẹ tôi. Ngày Tết cũng biết mừng tuổi chị tôi, biết cầm cờ vàng đi biểu tình ngày quốc hận. Nó hòa đồng với tụi nhóc VN chẳng khó khăn gì. Gặp người Việt họ vẫn tưởng Mai là đứa con lai, ai cũng khen ngoan và lễ phép, có đâu ngờ rằng nó là thằng Mỹ con chính hiệu con nai vàng! Nếu mấy đứa con nít Việt Nam lớn lên trên đất Hoa Kỳ bị gọi là “Chuôi”, ngoài da vàng, nhưng trong đầu óc đã Mỹ hóa hoàn toàn! Thì phải gọi thằng Mai là bánh bao, ngoài thì trắng trong thì hàm bà lằng đủ thứ.

Mai và thằng út học chung một lớp, đi đâu cũng có nhau, anh em rất thân thiết. Nó hay săn sóc hỏi thăm sức khỏe chị tôi, bắt chước thằng Út rót nước mời chị mỗi khi chị đi làm về, đôi khi còn nấu những món ăn nhà quê của người bản xứ mời chị ăn. Má con càng ngày càng thấm thiết. Chị cũng rất thương nó, có khi còn hơn cả mấy đứa con ruột của chị. Chị vẫn hay than thở với tôi “Tội nghiệp thằng Mai, có mẹ cũng như không.”

Một hôm chị nhờ tôi vô trường xem có chuyện gì xảy ra cho thằng Mai và thằng Út, vì nhà trường yêu cầu chị đón chúng nó về nhà. Hai đứa đã đánh lộn với một đám học sinh khác trên xe bus và bị đuổi học hai ngày. Chị tôi chửi cho một trận nên thân và phạt đứng úp mặt vào tường 2 giờ và dạn lần sau không được đánh lộn nữa.

-Tại sao hai đứa mày đánh lộn, chị hỏi.

Thằng Mai giành phần:

-Tại mấy đứa học sinh trên xe bus chọc ghẹo thằng Út ăn hiếp nó, gọi nó là “chink choong” hay “Ê Chinese go home”. Con đã nói thằng Út với con là anh em, chúng nó không chịu để yên thằng Út. Thế là đánh nhau.

-Lần sau phải thưa nhà trường, không được đánh lộn nghe không? Tao bảo không nghe, tao không chửi bằng tiếng Việt nữa đâu. Tao sẽ ra trước cửa nhà chửi chúng mày bằng tiếng Mỹ cho tất cả hàng xóm nghe cho xấu hổ cả lũ.

Từ đó thằng Mai không dám đánh lộn nữa.

Mai và Út ra High School cùng một lượt, rồi ghi danh vào UT (University of Texas at Austin) cùng với anh Hai của chúng. Tôi mua cho hai đứa một chiếc xe Toyota nhỏ để thỉnh thoảng về thăm nhà. Tôi nhận phần trợ cấp tài chánh cho ba đứa nhỏ thêm vào số tiền trợ cấp của chính phủ, để tiếp tục chương trình đại học. Chị tôi cuối tuần nào cũng lái xe lên Austin để tiếp tế đồ ăn cho mấy nhóc. Chị một đời làm thân cò lặn lội bờ ao, nay tóc đã bạc quá nửa, con cái đã đi hết, nhà cửa thật trống vắng. Tôi mời chị qua ở chung với tôi, nhưng chị một mực từ chối, tôi phải biểu mấy đứa nhỏ nhà tôi qua thăm hỏi chị luôn. Đôi khi chúng ngủ luôn lại nhà chị và coi chị như mẹ chúng. Một hôm tôi nhận được cú điện thoại của thằng Mai gọi về:

-Cậu Út ơi, cứu con với.

-Mày làm sao vậy?

-Con đang ở City Jail! Cậu đừng cho Má Ba hay nghe, bà biết được, chửi con thì cả hàng xóm đều biết, con xấu hổ lắm không dám về nhà đâu.

-Mày biết xấu hổ sao còn làm bậy.

-Con bị oan Cậu ơi.

-Mấy thằng trong tù, đứa nào mà chẳng kêu oan.

-Cậu không tin con, chứ ai tin con bây giờ?

-Nói tao nghe thử oan nỗi gì.

-Con gọi điện thoại trong nhà tù, chỉ được gọi giới hạn thôi. Cậu lên đây bail con ra rồi con sẽ giải thích cho Cậu nghe, Cậu phải tin con mới được.

Tôi sợ thằng Mai dính vào cần sa ma túy thì tiêu đời, tôi vội hỏi nó:

-Mày buôn bán ma túy phải không?

-Đâu có nào, con bị cảnh sát gài bẫy, nói là con solicit prostitutes.

Tôi thở ra nhẹ nhõm, chỉ là tội thường phạm thôi, chắc chỉ bị cảnh cáo hay làm public service vài giờ là cùng.

-Thôi được, mai tao sẽ lên đó lãnh mày về.

Sáng hôm sau lên đến nơi, Mai đã được chuyển về nhà tù của County rồi. Tôi phải nhờ văn phòng “Bail Bond” để lãnh nó ra, trả hết 500 Đô tiền bail và \$250 tiền lệ phí cho văn phòng. Sau khi nạp tiền bail, thằng Mai được thả ra chờ ngày ra tòa. Tôi hỏi Mai:

-Mày nói cho Cậu nghe, làm sao mà cảnh sát bắt mày?

-Cậu ơi, oan con thiệt mà. Sáng hôm qua con đi đổ xăng, thấy có con nhỏ bị hư xe, con tới coi giúp nó, cuối cùng là chẳng có hư gì cả chỉ là hết xăng thôi.

-Nó ăn mặc sexy lắm phải không?

-Sao Cậu biết?

-Thì nó muốn làm mờ mắt mày để nó nói gì thì mày cũng OK, tao còn lạ gì chuyện đó.

-Cậu còn chọc quê con nữa! Con nhỏ nói nó đi bụi đời vì không ở nhà được với cha ghê, mấy hôm nay xài hết tiền rồi, chẳng còn xu teng nào trong túi. Con nghĩ tới hoàn cảnh của con ngày xưa nên muốn giúp nó, giống như Cậu đã giúp con vậy.

-Thế tao giúp mày tao có bị cảnh sát bắt không?

-Cậu đừng la con nữa mà. Nó nói cái gì nhỏ lắm con nghe không rõ con nghĩ là nó muốn xin tiền để đổ xăng. Dù nó không xin thì con cũng cho mà, thế là con đưa cho nó 20 Đô. Con nhỏ vừa cầm tiền là đám cảnh sát chầm nhào tới còng tay con liền. Con hỏi tại sao họ bắt con, họ nói là con mắc tội mua dâm. Con nói chỉ là cho tiền con nhỏ đổ xăng thôi, không tin cứ hỏi con nhỏ kia thì rõ, đám cảnh sát nói mai một ra Tòa mà cãi.

-Con nhỏ đó cũng là cảnh sát chầm để gài bẫy mày thôi, mày xập bẫy rồi làm sao ra được.

-Con xin con nhỏ nói vài lời công bằng cho con, nó chỉ cười cười thôi. Con muốn đực cho nó mấy cái quá đi.

-May mà mày không đực nó, chỉ nặng tội thêm, thôi được đi kiếm cái gì ăn đã, tội mày cũng nhẹ, để tao nhờ luật sư lo cho. Lần sau muốn giúp ai phải cẩn thận. Mày phải lựa lời nói cho Má Ba biết, kéo mai một bả biết được thì liệu hồn đó.

-Vậy tôi nay con sẽ gọi cho Má Ba, Cậu nhớ nói giúp con một tiếng nghe, không thôi bả chửi con sặc máu đó.

-Người ta nói “oánh sặc máu” chứ chửi sặc máu sao được mày!

-Thì con nói vậy Cậu hiểu rồi, Má con chửi cũng sặc máu đó Cậu ơi!

-Biết dzậy sao còn làm bậy.

-Con oan mà Cậu.

Tôi nhờ văn phòng bail bond giới thiệu một luật sư, giá 300 Đô lệ phí. Vì chưa có tiền án, thằng Mai chỉ bị phạt 2 ngày làm công tác cộng đồng thôi.

Mai và Út ra trường cùng một lượt. Chị Ba và tôi cùng đi dự lễ mãn khóa, Chị rất mừng, ôm hai đứa con mà mắt đỏ hoe nói với chúng:

-Các con ơi, đây là sự thành công lớn nhất trong đời Má, tất cả các con đã thành tài và nên người.

Mẹ ruột của Mai vì bệnh nặng không thể đến được, ba ghẻ của nó cũng không muốn đến. Thằng Út được hãng Boeing ở Seattle nhận vào làm, Út ở chơi với Mẹ hai tuần rồi đi nhận việc. Thằng Mai đã có ý ở nhà với chị tôi, nên ngỏ ý:

-Má à, đã từ lâu con nghĩ, anh hai và thằng Út đều đi làm ở xa, con muốn ở lại nhà để săn sóc Má, cho nên con đã nộp đơn vào trường Baylor College of Medicine ở Houston. Khóa Fall sắp tới sẽ nhập học. Con xin Má cho con về thăm Mẹ con ở OMAHA rồi trở lại ngay. Từ nay con sẽ mãi mãi ở nhà với Má và chăm sóc cho Má suốt đời.

Chị tôi rất cảm động khi nghe những lời chân tình đó, không cảm nổi nước mắt, ôm thằng Mai khóc vùi:

-Má rất cảm ơn con đã lo cho Má, con không cần phải làm vậy, Má tự lo được mà.

-Má không sinh ra con nhưng đã cứu vớt con từ bãi xình lầy và ban cho con đời sống mới đầy ấp tình thương, chau chút cho con từng miếng cơm manh áo. Không kể những ngày đau ốm bệnh hoạn, Má luôn luôn ở bên con, cầu nguyện cho con chóng khỏi. Tha thứ cho con bao lỗi lầm.

-Thiên Chúa đã mang con giao cho Má, Má chỉ làm bổn phận của một người mẹ như bao nhiêu người mẹ khác trên thế gian này.

Mẹ ruột thằng Mai bị ung thư phổi, qua đời chẳng bao lâu sau đó. Tôi và thằng nhóc bay về Omaha đưa đám, đó là lần cuối cùng nó gặp lại mẹ và cha ghẻ. Ông nay cũng đã già lắm rồi, những chuyện cũ hầu như không nhắc lại nữa, nhưng khoảng cách thì vẫn còn đó. Khó cho ai mở đầu một cuộc hòa giải, mặc dầu cả hai đều muốn. Tôi phải làm một nhíp cầu để hai người bắt đầu đối thoại và tha thứ cho nhau. Chỉ là những hiểu lầm thôi. Ngày chia tay, Ông Già và thằng Mai ôm nhau khóc vùi, những giọt hờn đều trôi theo giòng nước mắt.

Mấy năm qua thật mau, Thằng Mai ra trường và nội trú tại Texas Children Hospital trong khu vực Medical Center ở Houston. Nó muốn trở thành một Bác sĩ con nít để săn sóc cho trẻ em, nhất là những trẻ em bụi đời. Thằng Mai bây giờ đã là một Bác Sĩ, nhưng với tôi nó vẫn chỉ là thằng nhóc bụi đời. Nhóc được rất nhiều trường học và Juvenile Probation Center mời đi nói chuyện về đề tài “Run Away From Home” Trẻ Em Bụi Đời.... Nó trở thành một thần tượng của đám con nít vô gia đình. Nhưng không phải đứa nào cũng may mắn như nó, phải có một cơ duyên và một quyết tâm sắt đá mới vượt qua bao thử thách. Đường đời có bao nhiêu ngã rẽ, được mấy khúc phẳng phiu?

*Minh-Đạo & Nguyễn Thạch-Hãn*

*Tác giả: Minh-Đạo & Nguyễn Thạch-Hãn  
Bài số 3314-12-28544vb6072911*

*Tác giả đã góp một số bài viết đặc biệt về chuyện đời tị nạn, và được đề cử vào danh sách chung kết Viết Về Nước Mỹ 2011. Bút hiệu gồm 2 người: Minh-Đạo là một vị cao niên 86 tuổi, viết lách cho... vui, trong khi Nguyễn Thạch Hãn, cư dân Houston, Texas sinh năm 1945, là một cựu sĩ quan Pháo Binh VNCH, hiện làm việc trong một công ty Energy tại thành phố Houston. Trên đây là bài viết mới nhất của ông.*

---

*\* Chú thích: Dù xây chín vạn phù đồ, Không bằng làm phúc cứu cho một người (ca dao)*

*Nguồn: Internet E-mail by Quỳnh Lan*

*Đăng ngày Thứ Năm, AUGUST 4<sup>th</sup>, 2011  
Ban Kỹ Thuật K10A-72/SQTB/ĐĐ, ĐĐ11/TĐ1ND, QLVNCH*